

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2249/DTH-NVDTPC

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 4 năm 2026

V/v hình thức, thời hạn thông báo số
tài khoản, số hiệu ví điện tử và
hồ sơ khai thuế

Kính gửi: Quý hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Ngày 05/3/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định quy định về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Trên cơ sở quy định, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 18/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Để kịp thời thông tin đến hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được biết về nghĩa vụ thuế phải thực hiện trong tháng 4 năm 2026, hạn chế thấp nhất việc xử phạt vi phạm hành chính do chậm thông báo số tài khoản, số hiệu ví điện tử phục vụ hoạt động kinh doanh và chậm nộp hồ sơ kê khai thuế, nộp thuế.

Thuế tỉnh Đồng Tháp thông báo đến hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn được biết về thời hạn, các thủ tục về thuế cần thực hiện trong tháng 4 năm 2026 như sau:

1. Về thời hạn Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử và nộp hồ sơ khai thuế:

1.1 Hình thức Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử và nộp hồ sơ khai thuế.

Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử và nộp hồ sơ khai thuế điện tử qua ứng dụng Etax Mobile hoặc cổng dịch vụ công, địa chỉ <https://dichvucong.gdt.gov.vn>.

1.2 Thời hạn Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử và nộp hồ sơ khai thuế.

- Đối với hộ, cá nhân kinh doanh tự xác định có mức doanh thu năm từ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ từ 500 triệu đồng trở xuống. Nộp Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đến Cơ quan thuế chậm nhất ngày 20/4/2026. Nộp thông báo doanh thu thực tế phát sinh năm 2026 chậm nhất là ngày 31/01/2027 (trường hợp doanh thu năm 2026 thực tế phát sinh trên 500 triệu đồng thì khi có doanh thu lũy kế trên 500 triệu đồng thực hiện khai thuế theo quý kể từ quý phát sinh doanh thu trên 500 triệu đồng).

- Đối với hộ, cá nhân kinh doanh có doanh thu trên 500 triệu đồng/năm đến 50 tỷ đồng/năm. Tổng hợp doanh thu từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/03/2026 sau đó thực hiện kê khai nộp tờ khai và nộp thuế phát sinh quý I/2026 đồng thời

gửi kèm theo Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đến Cơ quan thuế chậm nhất ngày 04/5/2026.

- Đối với hộ, cá nhân kinh doanh có doanh thu trên 50 tỷ đồng/năm. Nộp tờ khai thuế tháng 1,2,3/2026 và Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đến Cơ quan thuế chậm nhất ngày 20/4/2026.

- Đối với hộ, cá nhân kinh doanh mới ra kinh doanh năm 2026 gửi đến Cơ quan thuế Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh kèm theo Thông báo doanh thu hoặc tờ khai thuế kỳ đầu tiên năm 2026.

2. Mức xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm nộp, không thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử và chậm nộp hồ sơ khai thuế:

Căn cứ Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn được sửa đổi tại Nghị định số 310/2025/NĐ-CP ngày 02/12/2025 của Chính phủ, có quy định:

- Tại khoản 5 Điều 5 quy định nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

“5. Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn thì mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 2 lần mức phạt tiền đối với cá nhân, trừ mức phạt tiền đối với hành vi quy định tại Điều 16, Điều 17 và Điều 18 Nghị định này”.

- Tại Điều 14 quy định xử phạt hành vi vi phạm quy định về cung cấp thông tin liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế

“1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu, hồ sơ pháp lý liên quan đến đăng ký thuế theo thông báo của cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ 05 ngày làm việc trở lên;

b) Cung cấp thông tin, tài liệu, sổ kế toán liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế theo thông báo của cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ 05 ngày làm việc trở lên.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, không chính xác các thông tin, tài liệu, chứng từ, hóa đơn, sổ kế toán liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế; cung cấp không đầy đủ, không chính xác số hiệu tài khoản, số dư tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu;

b) Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, không đúng các chỉ tiêu, số liệu liên quan đến nghĩa vụ thuế phải đăng ký theo quy định nhưng không làm giảm nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước;

c) Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, không chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước, công nợ bên thứ ba có liên quan khi được cơ quan thuế yêu cầu.

...”

- Tại Điều 13 quy định xử phạt hành vi vi phạm về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế như sau:

“1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn từ 01 ngày đến 05 ngày và có tình tiết giảm nhẹ.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn từ 01 ngày đến 30 ngày, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định từ 31 ngày đến 60 ngày.

4. Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định từ 61 ngày đến 90 ngày;

b) Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định từ 91 ngày trở lên nhưng không phát sinh số thuế phải nộp;

c) Không nộp hồ sơ khai thuế nhưng không phát sinh số thuế phải nộp;

d) Không nộp các phụ lục theo quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.

5. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn trên 90 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ khai thuế, có phát sinh số thuế phải nộp và người nộp thuế đã nộp đủ số tiền thuế, tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước trước thời điểm cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra thuế, cơ quan có thẩm quyền khác công bố quyết định thanh tra, kiểm tra hoặc trước thời điểm cơ quan thuế lập biên bản về hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế.

Trường hợp số tiền phạt nếu áp dụng theo khoản này lớn hơn số tiền thuế phát sinh trên hồ sơ khai thuế thì số tiền phạt tối đa đối với trường hợp này bằng số tiền thuế phát sinh phải nộp trên hồ sơ khai thuế hoặc tổng số tiền thuế phát sinh phải nộp trên các hồ sơ khai thuế thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định này nhưng không thấp hơn mức trung bình của khung phạt tiền quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc nộp đủ số tiền chậm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước đối với hành vi vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và khoản 4 Điều này trong trường hợp người nộp thuế chậm nộp hồ sơ khai thuế dẫn đến chậm nộp tiền thuế;

b) Buộc nộp hồ sơ khai thuế, phụ lục kèm theo hồ sơ khai thuế đối với hành vi quy định tại điểm c, d khoản 4 Điều này.”

Trong quá trình thực hiện các thủ tục về thuế, nếu Quý hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có phát sinh các vướng mắc cần hỗ trợ, vui lòng liên hệ Thuế cơ sở quản lý trực tiếp để được hỗ trợ, giải đáp.

Thuế tỉnh Đồng Tháp trân trọng thông báo để Quý hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn được biết và chủ động thực hiện đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân các Phường, xã (để p/h);
- Ban lãnh đạo Thuế tỉnh (để b/c);
- Văn phòng, các Phòng (để biết);
- Các Thuế cơ sở (để biết);
- Trang TTĐT Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VT, NVDTPC (24b).



Quét mã QR- Đánh giá
sự hài lòng NNT

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Võ Tấn Tân